TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2023/HS-ST
Ngày 30/5/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Thủy và bà Phạm Thị Lan.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Phương Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà*:** Bà Phùng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn Đ. sinh năm: 1999. Tại: huyện G, tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký HKTT:Bản H, xã N, huyện G, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch:Việt Nam. Dân tộc: Thái.Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 7/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Lò Văn Th và bà Lò Thị X.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo lệnh trích suất có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Đ: Ông Hoàng Văn Trường - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên; Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn P, xã NH, huyện V, tỉnh H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 07/3/2023, tại khu vực đường bê tông thuộc thôn Đại Tài, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hưng Yên cùng Công an xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang bắt quả tang Lò Văn Đ, sinh năm 1999, nơi thường trú: Bản Hong Lực, xã Nà Sáy, huyện G, tỉnh Điện Biên đang mang ma túy đi bán. Kiểm tra tại túi áo khoác bên phải của Lò Văn Đ thu giữ 01 túi nilon màu

xanh khóa một đầu bên trong có 38 gói nilon màu xanh đều chứa các chất dạng cục và bột màu trắng (niêm phong ký hiệu MT1) và số tiền 200.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 159/KL-KTHS(MT) ngày 10/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất dạng cục và bột màu trắng niêm phong ghi ký hiệu MT1 là ma túy, loại heroine (Heroin), có khối lượng 2,142 gam.

Tại cơ quan điều tra Lò Văn Đ khai nhận bản thân là người nghiện ma túy nên thường mua ma túy (heroin) về sử dụng và bán kiếm lời. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ Đ khai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/3/2023, Đ đến khu vực đường bê tông thuộc thôn Đại Tài, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ số tiền 3.000.000 đồng được 40 gói. Trước thời điểm bị bắt quả tang Lò Văn Đ đã bán 02 gói ma túy cho 01 người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ với số tiền 200.000 đồng; Số ma túy còn lại 38 gói, Đ đang chờ để tiếp tục bán cho người khác thì Công an tỉnh Hưng Yên, bắt quả tang.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy và người đã mua ma túy của Lò Văn Đ, do Đ không biết rõ tên, tuổi địa chỉ nên không đủ thông tin xác minh xử lý.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 phong bì hoàn mẫu vật sau giám định số 159/KL-KTHS(MT) bên trong chứa 1,988 gam ma túy, loại heroine; 01 túi nilon màu xanh, mảnh nilon màu xanh, vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an tỉnh Hưng Yên.

- Số tiền 200.000 đồng hiện đang gửi tại tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hưng Yên.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS-P1 ngày 15/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Lò Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lò Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Lò Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lò Văn Đ từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho hủy bỏ 01 phong bì hoàn mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên. Trả lại bị cáo 200.000đồng.

Ông Hoàng Văn Trường, Trợ giúp viên pháp lý, bào chữa cho bị cáo Lò Văn Đ có quan điểm: Nhất trí với tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bản thân không có công ăn việc làm ổn định; Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có ông ngoại được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án 2 năm 6 tháng – 2 năm 9 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bản kết luận giám định số 159/KL-KTHS(MT) ngày 10/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 07/3/2023, tại khu vực đường bê tông thuộc thôn Đại Tài, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Lò Văn Đ mang 38 gói ma túy, loại heroine có tổng khối lượng 2,142 gam nhằm mục đích để bán kiếm lời đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được ma túy là chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do lối sống buông thả, đua đòi ăn chơi dẫn tới mắc nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng hàng ngày bị cáo đã đi mua ma túy về bán lại kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Lượng ma túy, loại heroine bị cáo Lò Văn Đ mang bán có khối lượng 2,142 gam nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện, từ hành vi mua bán

và sử dụng trái phép chất ma túy còn là nguồn gốc làm phát sinh các loại tội phạm, vi phạm khác gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương. Bị cáo biết rất rõ tác hại của việc sử dụng chất ma túy đối với sức khỏe, kinh tế của gia đình, cũng như hệ lụy xấu của việc sử dụng ma túy để lại cho bản thân người nghiện, gia đình và xã hội, nhưng để có ma túy sử dụng thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp qui định cấm của Nhà nước để phạm tội nên cần xét xử nghiêm minh nhằm cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân của bị cáo:

* *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Lò Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

***** *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo.., nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

[5]. Về hình phạt:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn Đ là nghiêm trọng, căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy cần xét xử vụ án nghiêm minh, dành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đồng thời tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp:

Số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong là chất Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo khai là tiền đã bán 02 gói ma túy mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Lò Văn Đ

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Đ phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn Đ 03(Ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/3/2023.

[2]. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho hủy bỏ 01 phong bì hoàn mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

(*Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 5 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên với Cục thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên).*

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* thu của bị cáo Lò Văn Đ.

[3]. Về án phí:

Miễn án phí án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Đ.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lò Văn Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Văn Tuấn